

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MỸ THO
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 146 /2021/HNGĐ-ST
Ngày 31 tháng 12 năm 2021
V/v tranh chấp: “Ly hôn”

**NH DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO TỈNH TIỀN GIANG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Ngô Thanh Sơn**
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà **Lê Thị Bé Bảy**.

Ông Nguyễn Tất Ái.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Nguyễn Văn Trọng**- Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho tham gia phiên tòa:* Bà **Triệu Thị Ngân Hà** – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 283/2021/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 4 năm 2021 về tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 114/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 19 tháng 11 năm 2021 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Chị **Nguyễn Thị Ngọc H**, sinh năm 1992 (có mặt).

Nơi cư trú: Số 124B1, ấp B, xã T, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

Chỗ ở: Số 150, ấp 1, xã T, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

* *Bị đơn:* Anh **Phạm Hoàng T**, sinh năm 1987 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Số 124B1, ấp B, xã T, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

* *Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ngọc H trình bày:*

Chị H và anh Phạm Hoàng T cưới nhau và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang vào năm 2014. Thời gian đầu anh, chị chung sống hạnh phúc nhưng đến đầu năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn về chi phí sinh hoạt gia đình nên tình cảm vợ, chồng không còn. Nay chị yêu cầu được ly hôn với anh Phạm Hoàng T.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Phạm Thái Nguyên, sinh ngày 06/02/2015 hiện đang sống cùng anh Thái. Khi Ly hôn, chị H đồng ý để anh Thái

là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyên. Chị không phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Anh Phạm Hoàng T vắng mặt không lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả hỏi, tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật: Tranh chấp “Ly hôn”.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Phạm Hoàng T đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do và cũng không có văn bản trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt đối với anh Thái.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ngọc H và anh Phạm Hoàng T chung sống với nhau từ năm 2014, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang nên hôn nhân giữa chị H và anh Thái là hợp pháp. Quá trình chung sống, chị H trình bày thời gian đầu hôn nhân giữa chị H và anh Thái hạnh phúc nhưng đến năm 2016 thì tình cảm vợ chồng không còn nên phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do anh Thái tính gia trưởng làm có thu nhập bao nhiêu về đưa cho mẹ anh Thái, không quan tâm vợ con. Hiện chị H và anh Thái đã sống ly thân nhau từ tháng 12/2020. Nay nhận thấy tình cảm không còn nên chị H yêu cầu được ly hôn với anh Thái. Xét thấy, mục đích của hôn nhân là nhằm xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, hạnh phúc, để đạt được mục đích trên vợ chồng phải yêu thương, chăm sóc và tạo điều kiện cho nhau phát triển về mọi mặt. Hiện nay theo chị H trình bày giữa chị H và anh Thái không còn tình cảm với nhau và yêu cầu Tòa án cho chị H được ly hôn với anh Thái. Từ khi Tòa án thụ lý vụ án cho đến nay mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng anh Thái vắng mặt không lý do cho thấy anh Thái không có thiện chí hàn gắn hôn nhân. Mặt khác, chị H và anh Thái đã sống ly thân nhau hơn 01 năm nhưng không có giải pháp đoàn tụ nên hôn nhân giữa chị H và anh Thái đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, yêu cầu ly hôn của chị H là có cơ sở chấp nhận theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung: Chị H và anh Thái có 01 con chung là Nguyễn Thái Nguyên, sinh ngày 06/02/2015 hiện đang sống cùng anh Thái. Khi ly hôn chị H đồng ý để anh Thái tiếp tục là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyên. Đề không làm sáo

trộn cuộc sống sinh hoạt bình thường của trẻ cần giao cháu Nguyễn cho anh Thái tiếp tục là người trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H không phải cấp dưỡng nuôi con do anh Thái chưa có yêu cầu.

[5] Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[6] Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[7] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ngọc H phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

[8] Đại diện Viện kiểm sát nH dân thành phố Mỹ Tho phát biểu quan điểm:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và những người tham gia tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn, đã chấp hành đúng quy định của pháp luật. Bị đơn chưa chấp hành đúng quy định mặc dù đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do.

Về nội dung: Đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Ngọc H

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ Điều 51, 56, 81, 82, 83, 110 Luật hôn nH và gia đình năm 2014;
- Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Ngọc H.

Về hôn nH: Chị Nguyễn Thị Ngọc H được ly hôn với anh Phạm Hoàng T

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Thái Nguyên, sinh ngày 06/02/2015 cho anh Phạm Hoàng T tiếp tục là người trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị Ngọc H không phải cấp dưỡng nuôi con do anh Thái chưa có yêu cầu.

Chị Nguyễn Thị Ngọc H được quyền đến thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

-Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

-Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2/ Về án phí:

Chị Nguyễn Thị Ngọc H phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chị H đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0005654 ngày 20/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Mỹ Tho nên xem như nộp xong án phí.

3/ Đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ. Để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

4/ Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án dân sự, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND TP Mỹ Tho,
- CC THADS TP Mỹ Tho;
- UBND xã T, TP Mỹ Tho;
- Đương sự,
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã Ký)

Ngô Thanh Sơn